

Bản án số: 55/2023/HS-ST
Ngày 19-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Minh

Bà Bùi Thị Nhân

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Trương Thị Thanh Nhân - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Lường Văn H, sinh ngày 29 tháng 6 năm 1996 tại Sơn La. Nơi cư trú: Bản A, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Thái, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn V (đã chết) và bà Lò Thị S; có vợ là Cà Thị A có 02 con. Tiền án; tiền sự: Không. Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 9 tháng 02 năm 2023 đến ngày 17 tháng 02 năm 2023 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bào chữa của bị cáo Lường Văn H: Bà Nguyễn Thị Hậu, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- **Bị hại:**

+ Chị Phạm Thị Hải Y, sinh năm 1996, cư trú tại: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Anh Quàng Văn T, sinh năm 1995, ĐKKHKT: Bản Nh, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La; nơi ở hiện tại: Thôn T, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Chị Ngô Thị X, sinh năm 1990; cư trú tại: Thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

+ Chị Lê Thị S, sinh năm 1979; cư trú tại: Thôn I, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy, không có việc làm nên ngày 08/2/2023, Lương Văn H nảy sinh ý định vào trong Công ty cổ phần Paishing Việt Nam (gọi tắt là Công ty) thuộc khu công nghiệp T, An Dương, Hải Phòng lấy trộm tài sản của công nhân. Trước đó, H là công nhân của Công ty nhưng đã bị sa thải vì không hoàn thành nhiệm vụ. Khoảng 18 giờ ngày 08/02/2023, H mặc áo đồng phục của Công ty, cầm theo 02 chiếc tuốc-lô-vít, trèo qua tường bao khu vực trạm điện vào trong Công ty rồi đi bộ lên tầng 2, đến khu vực tủ để đồ cá nhân của công nhân. Tại đây, H dùng tuốc-lô-vít cạy phá ngăn tủ của chị Phạm Thị Hải Y, sinh năm 1996, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng lấy được số tiền 1.000.000 đồng, cạy phá ngăn tủ của anh Quảng Văn T, sinh năm 1995, trú tại: B, M, T, Sơn La lấy được số tiền 1.200.000 đồng, cạy phá ngăn tủ của chị Ngô Thị X, sinh năm 1990, trú tại: K, T, An Lão, Hải Phòng lấy được số tiền 1.750.000 đồng, cạy phá ngăn tủ của chị Lê Thị S, sinh năm 1979, trú tại: Thôn I, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng lấy được số tiền 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ, ốp lưng màu nâu có in hình con gấu. Sau khi lấy được số tài sản trên, H đi theo đường đã vào rồi về phòng trọ, đếm được tổng số tiền trộm cắp là 5.950.000 đồng. Sau đó, H đến hiệu cầm đồ Anh Huy của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985, trú tại: Thôn H, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng chuộc lại chiếc dây chuyền bạc đã cầm cố trước đó hết 1.400.000 đồng, đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn mua 200.000 đồng tiền ma túy Heroine về phòng trọ sử dụng hết. Số tiền còn lại H chi tiêu cá nhân, ăn uống hết 2.420.000 đồng, còn lại 1.930.000 đồng. Ngày 09/02/2023, đại diện của Công ty trình báo cơ quan công an về nội dung trên. Cùng ngày, Lương Văn H đến Đoàn Công an khu công nghiệp Trảng Duệ đầu thú và tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ có ốp lưng màu nâu, 02 tuốc-lô-vít, 01 áo phông ngắn tay đồng phục của Công ty, 01 quần bò màu xanh nhạt, 01 mũ lưỡi trai có hình hoa văn màu ghi và số tiền 1.930.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 10 ngày 14/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Dương kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S màu đỏ, ốp lưng màu nâu trị giá 725.000 đồng.

Về vật chứng vụ án gồm: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lê Thị S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ. Đối với 02 tuốc-lô-vít, 01 áo phông ngắn tay đồng phục của Công ty, 01 quần bò màu xanh nhạt, 01 mũ lưỡi trai có hình hoa văn màu ghi và số tiền 1.930.000 đồng chuyển Chi cục thi hành án dân sự để giải quyết theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị Hải Y yêu cầu H bồi thường số tiền 1.000.000 đồng, anh Quảng Văn T yêu cầu H bồi thường số tiền 1.200.000 đồng,

chị Ngô Thị Xuân yêu cầu H bồi thường số tiền 1.750.000 đồng, chị Lê Thị Soan yêu cầu H bồi thường số tiền 2.000.000 đồng.

Đối với tử đề đồ cá nhân H đã cạy phá là tài sản của Công ty, chỉ bị cong vênh, Công ty đã tự sửa chữa lại, không bị thiệt hại gì và không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 60/CT-VKSAD ngày 29 tháng 05 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lương Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn H khai nhận về hành vi trộm cắp như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai nhận hành vi trộm cắp tài sản là do một mình bị cáo thực hiện, không có ai tham gia cùng.

Công bố lời khai của bị hại và người làm chứng có nội dung như bị cáo khai nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương trong phần luận tội, trên cơ sở phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn H với mức án từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa của bị cáo Lương Văn H trình bày quan điểm bào chữa: Đồng ý về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, điều kiện hoàn cảnh của bị cáo: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến cơ quan công an đầu thú, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội. Về án phí bị cáo là người dân tộc, hiện đang sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên đề nghị được miễn án phí đối với bị cáo.

Sau khi nói lời sau cùng, bị cáo Lương Văn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Hội đồng xét xử xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng bị thu và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 08/02/2023, tại Công ty cổ phần Paishing Việt Nam, thuộc khu công nghiệp T, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Lương Văn H có hành vi dùng tuốc-lô-vít cạy tủ để đồ cá nhân của chị Phạm Thị Hải Yn, anh Quảng Văn T, chị Ngô Thị X và chị Lê Thị S trộm cắp tổng số tiền 5.950.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo trị giá 725.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.675.000 đồng. Hành vi của bị cáo Lương Văn H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nguyên nhân phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương và doanh nghiệp. Do vậy phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, căn cứ vào nhân thân, tính chất hành vi phạm tội cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có 02 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng mức hình phạt ở mức khởi điểm theo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng có đủ tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lương Văn H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và miễn nộp tiền án phí hình sự, dân sự đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Phạm Thị Hải Y số tiền 1.000.000 đồng, anh Quảng Văn T số tiền 1.200.000 đồng, chị Ngô Thị X số tiền 1.750.000 đồng, chị Lê Thị S số tiền 2.000.000 đồng. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lê Thị S, chị S không có yêu cầu gì nên hội đồng xét xử không xét.

Cần tiếp tục tạm giữ số tiền 1.930.000 đồng thu giữ của bị cáo Lương Văn H để đảm bảo thi hành án theo Biên lai thu số 0002390, ngày 31 tháng 05 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

[10] Về vật chứng của vụ án: Đối với 02 tuốc-lô-vít, 01 áo phông ngắn tay đồng phục của Công ty, 01 quần bò màu xanh nhạt, 01 mũ lưỡi chai có hình hoa văn màu ghi là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc, hiện đang sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, miễn tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm đối với bị cáo Lương Văn H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lương Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 02 năm 2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lương Văn H phải bồi thường cho: Chị Phạm Thị Hải Yến số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng, anh Quảng Văn T số tiền 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng, chị Ngô Thị X số tiền 1.750.000 (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng, chị Lê Thị S số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.930.000 đồng thu giữ của bị cáo Lương Văn H để đảm bảo thi hành án theo (Biên lai thu 0002390, ngày 31 tháng 05 năm 2023) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án thì còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 tuốc-lô-vít, 01 áo phong ngăn tay đồng phục của Công ty, 01 quần bò màu xanh nhạt, 01 mũ lưỡi chai có hình hoa văn màu ghi là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và vật không có giá trị sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 05 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, miễn tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm đối với bị cáo Lương Văn H.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06; Phòng PC 10; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Trại tạm giam - Công an Hải Phòng;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; Lưu HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn

